

Tìm hiểu ý nghĩa câu kệ Namô... lễ Phật

- **Tìm hiểu ý nghĩa câu kệ Namô... lễ Phật**
- Trong truyền thống Phật giáo Nguyên Thủy - Nam Tông, câu kệ lễ Phật “**Namo Tassa bhagavato Arahato Sammāsambuddhassa**”, (đọc theo tiếng việt nam: Ná mô tá sá phá gá vá tô á rá há tô sâm ma sâm bút thás sá).
- Trong truyền thống Phật giáo Nguyên Thủy - Nam Tông, câu kệ lễ Phật “**Namo Tassa bhagavato Arahato Sammāsambuddhassa**”, (đọc theo tiếng việt nam: Ná mô tá sá phá gá vá tô á rá há tô sâm ma sâm bút thás sá). Nghĩa theo kinh tụng Phật giáo Nam tông Việt Nam: “Con đem hết lòng thành kính làm lễ đức Bhagava đó, Ngài là bậc Araham cao thượng, được chứng quả chánh biến tri do ngài tự ngộ không thầy chỉ dạy”; Nghĩa theo kinh tụng Phật giáo Nguyên Thủy Hải Ngoại: “Cúi đầu đánh lễ Đấng Từ Tôn, Bậc Chánh Biến Tri đáng cúng dường, Con nguyện thân tâm thường thanh tịnh, Làm lành lánh dữ lợi quần sanh . Nghĩa theo kinh tụng Giáo Hội Tăng Già Anh Quốc (The English Sangha Trust): “Homage to the Blessed, Noble and Perfectly Enlightened One.

Bất cứ nghi lễ lớn hoặc nhỏ câu kệ lễ Phật trên đều xướng tụng để mở đầu cho khoá lễ, thường là hai thời khoá công phu chiều và sáng, Nghi thức dâng y Kathina, Khoá kinh phúc chúc đến Phật tử, Nghi thức thuyết pháp, Phật tử cúng Tam bảo v.v... Các nước Phật giáo Nguyên thủy trên thế giới đều cử hành nghi thức xướng câu kệ Namô... lễ Phật giống nhau. Thường tụng câu kệ này ba lần, không dư và không thừa. Chư Tăng Ni và Phật tử Phật giáo Nguyên Thủy đều biết đọc và tụng bài này. Thậm chí muốn biết người nào đó có phải là Phật tử Theravāda hay không thì chỉ cần hỏi: “Đạo hữu có biết tụng bài kệ Namô lễ Phật?

Bài kệ Namô... lễ Phật quan trọng, ý nghĩa và có giá trị như thế đó, tuy nhiên xuất xứ, lợi ích và ý nghĩa của bài kệ trên vẫn còn bị hạn chế, chưa được phổ biến và có tính cách đại chúng. Do đó bài viết này nhằm trích dẫn kinh điển và các bộ chú giải để làm sáng tỏ một số vấn đề mà quý vị muốn tìm hiểu.

I. XUẤT XỨ

Tìm hiểu ý nghĩa câu kệ Namo... lễ Phật Tìm hiểu ý nghĩa câu kệ Namo... lễ Phật

Trong truyền thống Phật giáo Nguyên Thủy - Nam Tông, câu kệ lễ Phật “Namo Tassa bhagavato Arahato Sammāsambuddhassa”, (đọc theo tiếng việt nam: Ná mô tá sá phá gá vá tô á rá há tô sâm ma sâm bút thás sá).

Trong truyền thống Phật giáo Nguyên Thủy - Nam Tông, câu kệ lễ Phật “**Namo Tassa bhagavato Arahato Sammāsambuddhassa**”, (đọc theo tiếng việt nam: **Ná mô tá sá phá gá vá tô á rá há tô sâm ma sâm bút thás sá**). Nghĩa theo kinh tụng Phật giáo Nam tông Việt Nam: “Con đem hết lòng thành kính làm lễ đức Bhagava đó, Ngài là bậc Arahm cao thượng, được chứng quả chánh biến tri do ngài tự

ngộ không thầy chỉ dạy”; Nghĩa theo kinh tụng Phật giáo Nguyên Thủy Hải Ngoại: “Cúi đầu đảnh lễ Đấng Từ Tôn, Bậc Chánh Biến Tri đáng cúng dường, Con nguyện thân tâm thường thanh tịnh, Làm lành lánh dữ lợi quần sanh . Nghĩa theo kinh tụng Giáo Hội Tăng Già Anh Quốc (The English Sangha Trust):

“Homage to the Blessed, Noble and Perfectly Enlightened One.

Bất cứ nghi lễ lớn hoặc nhỏ câu kệ lễ Phật trên đều xưng tụng để

mở đầu cho khoá lễ, thường là hai thời khoá công phu chiều và sáng, Nghi thức dâng y Kathina, Khoá kinh phúc chúc đến Phật tử, Nghi thức thuyết pháp, Phật tử cúng Tam bảo v.v... Các nước Phật giáo Nguyên thủy trên thế giới đều cử hành nghi thức xưng câu kệ

Namo... lễ Phật giống nhau. Thường tụng câu kệ này ba lần, không dư và không thừa. Chư Tăng Ni và Phật tử Phật giáo Nguyên Thủy

đều biết đọc và tụng bài này. Thậm chí muốn biết người nào đó có phải là Phật tử Theravāda hay không thì chỉ cần hỏi: “Đạo hữu có

biết tụng bài kệ Namo lễ Phật?

Bài kệ Namo... lễ Phật quan trọng, ý nghĩa và có giá trị như thế

đó, tuy nhiên xuất xứ, lợi ích và ý nghĩa của bài kệ trên vẫn còn bị

hạn chế, chưa được phổ biến và có tính cách đại chúng. Do đó bài viết này nhằm trích dẫn kinh điển và các bộ chú giải để làm sáng tỏ

một số vấn đề mà quý vị muốn tìm hiểu.

I. XUẤT XỨ

Thông thường chúng ta thắc mắc, bài kệ Namo... lễ Phật, do Đức Phật dạy hay do Chư vị đệ tử của Ngài giảng dạy cho chúng ta tụng đọc để biết Ân Đức của Phật tổ. Nếu suy luận do chư vị đệ tử của Ngài dạy thì có lý hơn là do chính đức Phật. Nhưng thực ra, không phải đức Phật và Chư vị đệ tử của Ngài dạy. Bài kệ này trong quyển

“*Kho Tàng Pháp Học*” tiếng Thái Lan (TT. Pháp Chất và Đại Đức Ngô Giới phiên dịch), chúng ta thấy xuất xứ của nó từ bốn quyển Kinh Phật: 1. *Chú giải Trường Bộ Kinh, Sumangalavilasini*, 2. *Tiểu Tụng*

,

Khuddakapadha,

3.

Paramatthajotika

và

4.

Nidāsamyutta. nguyên văn pāli – Nam phạn: NAMO sātāgiriṃ yakkho

TASSA ca Asurindako

BHAGHAVATO mahārājā

Sakko ARAHATO tathā

SAMMĀSAMBUDDHASSA mahāBrahmā

Ete pañca namassare”.

Nghĩa:

Chúa loài Dạ Xoa, kính lễ Phật bằng tiếng **Namo** Chúa A Tu La,
kính lễ Phật bằng tiếng **Tassa**

Tứ Đại Thiên Vương, kính lễ Phật bằng tiếng **Bhagavato** Vua Trời
Đế Thích, kính lễ Phật bằng tiếng **Arahato** Đại

Phạm

Thiên,

kính

lễ

Phật

bằng

tiếng **Sammāsammabuddhassa**

Giải nghĩa theo từng từ ngữ:

- Namō = **Thành kính**

- Tassa= **vị ấy**

- Bhagavato = **Thế Tôn**: Nên chúng ta thường tụng, Đức thế Tôn hiệu Bhaghavato bởi ngài đã siêu xuất Tam giới tức là Ngài không còn luân hồi lại nữa.

- Arahato = **Ứng Cúng**: Nên chúng ta thường tụng, Đức thế tôn hiệu Arahham, bởi ngài đã xa lìa các tội lỗi nên tiền khiên tật thân và khẩu của ngài đều được trọn lành.

- Sammāsammabuddhassa = **Chánh Biến Tri**: Nên chúng ta thường tụng, Đức Thế Tôn hiệu Sammāsammabuddhassa bởi Ngài đã thành Bậc Chánh Đẳng Chánh Giác, tự Ngài ngộ lấy không thầy chỉ dạy.

Bài kệ Phật này được nói lên lúc nào? Trả lời là sau khi Đức Phật thành đạo dưới cội cây Bồ Đề, tuần lễ thứ nhất. Vừa lúc Ngài cảm thắng Ma Vương, vệt màn lưới vô minh và ái dục, tâm Ngài bừng giác ngộ. Ánh sáng giác ngộ đó được lan toả khắp cả Tam thiên đại thiên thế giới, đầu tiên lan tỏa lên cõi Tứ Đại Thiên Vương, Đạo Lợi, Dạ Ma v.v.... và lan lên cõi Sắc Giới và Vô Sắc Giới. Nghe tin Đức Thế Tôn thành đạo, Dạ Xoa đại diện cho Chư Thiên Địa, A Tu La đại diện cho phái Bất thiện, Vua trời Đế Thích đại diện cho cõi Đạo Lợi và 4 cõi Dục còn lại, Phạm Thiên đại diện cho 16 cõi trời Sắc giới và 4 cõi Vô Sắc, Họ liền xuống chúc tụng Ngài vừa thành đạt ngôi vị

Thiên Nhơn sư (Sattthādevamanussānam)

II. LỢI ÍCH KHI TỤNG ĐỌC

Muốn thành đạt trong mọi lãnh vực, ta phải bắt đầu từ sự nỗ lực, kiên trì và cầu tiến không ngừng. Thiếu một trong những yếu tố đó ta sẽ dễ thất bại. Trên phương diện tâm linh, những đạo sĩ chuyên luyện bùa phép, chú thuật, thần chú v.v... thành đạt những phép lạ

trên cũng phải kiên trì liên tục, không bị gián đoạn. Nếu bị gián đoạn thì phép lạ bị giảm thiểu và năng lực, hiệu nghiệm không còn tác dụng nữa. Trên phương diện tu tập và hành trì pháp môn giải thoát,

chúng ta cũng phải nỗ lực không ngừng ngăn ngừa các ác pháp, thực hiện các hạnh lành, và giữ tâm trong sạch. Nếu công phu tu luyện thực hành đúng, đều đặn, nhiều kiếp thì chắc chắn chúng ta sẽ thành Phật. Bài kệ Namo - lễ Phật về xuất xứ của nó là một sự

hình thành do bởi năm vị có quyền lực đại diện cho 31 cõi đến lay Phật khi ngài mới vừa thành đạo. Do đó chúng ta đọc tụng thường xuyên thì sẽ có những phép lạ. Trong *Kho Tàng Pháp Học* và những bộ chú giải đã trích dẫn phần trên có đề cập đến bốn lợi ích của những ai tụng đọc và hành trì:

1. Noi gương theo bậc thánh

Tụng đọc và hành trì bài kệ này có nghĩa là chúng ta tập học và hành theo gương của bậc thánh (Chư Phật). Khi đọc tâm chúng ta hoan hỷ, tỏ tấm lòng tôn kính vô biên với Đức Thế Tôn, Bạc A La Hán, Chánh Đẳng Chánh Giác. Pháp cung kính là tâm đại thiện cho rất nhiều quả báu. Cụ thể là 7 cõi trời Dục Giới, xa hơn nữa là thành chánh giác. Người tụng đọc bài kệ này chắc chắn là có duyên lành với chánh pháp. Người có lòng tin thì mới đọc tụng bài kệ này. Mỗi ngày tán dương và kính lễ Thế Tôn, A La Hán, Chánh Đẳng Chánh Giác, thì mỗi ngày chúng ta đều thực hành theo gương và hạnh của đức Phật.

2. Ngăn ngừa sự tai hại

Người tụng đọc thường xuyên bằng tâm trong sạch và tôn kính thì sẽ có quả Đại Thiện. Chính quả này có khả năng ngăn ngừa tai hại.

Tuy nhiên những ác nghiệp thì chúng ta phải gánh chịu. *Ta đi với nghiệp của ta. Dù cho tốt, xấu tạo ra tự mình.* Hai câu kệ đó cho chúng ta biết rằng khung trời Thiện và Ác do chính ta chọn lựa. Một khi đã lựa chọn rồi thì chúng ta phải gánh mọi hậu quả. Thiện và Ác theo ta như bóng với hình. Nếu Thiện và Ác do ta tạo, vậy cần gì phải đọc và tụng bài kệ Namo... lễ Phật để ngăn ngừa tai hại? Xin thừa nghiệp thiện và ác, nghiệp nào mạnh hơn thì trở quả. Nếu nghiệp ác đang trở quả, chúng ta thực hiện một trong 10 việc làm

thiện sự như: Bồ thí, trì giới, tu tiến, cung kính, phục vụ, tùy hỷ, nghe pháp, thính pháp v.v.. thì sẽ cho tâm Đại quả. Tâm đại quả này có khả năng ngăn ngừa những tai hại. Ngăn ngừa ở đây không có nghĩa là xoá hết những hành động bất thiện chúng ta đã tạo trong quá khứ. Do đó chúng ta đọc tụng bài kệ Namo ... lễ Phật càng nhiều và lâu năm chắc chắn chúng ta sẽ có phước báu vô lượng vô biên. Đức Phật dạy phước báu là nơi nương nhờ của chúng sanh trong ngày vị lai, phước báu là nơi ẩn náu an toàn, che chở chúng sanh, ngăn ngừa tai hại.

3. Tẩy tâm trong sạch

Tâm chúng ta ô nhiễm do bởi những phiền não cấu uế như tham, sân, si v.v... Vì tâm chúng ta không thanh tịnh và trong sạch nên bị ô nhiễm những thứ phiền não trên. Trong thiền học, cụ thể là Thiền Định (samadha bhavana), Đức Phật dạy có 40 đề mục thiền định

như : Niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng v.v... Hành giả nào chọn một trong 40 đề mục thích hợp chuyên tâm Niệm, nhờ phương pháp niệm này tâm hành giả tập trung, cận định, định, đạt sơ thiền, nhị

thiền, tam thiền và tứ thiền v.v... phiền não sẽ được vắng lặng trong thời gian đạt được những giai đoạn thiền. Tụng đọc và hành trì bài kệ này có nghĩa là chúng ta tập học và hành theo gương của bậc thánh (Chư Phật). Khi đọc tâm chúng ta hoan hỷ, tỏ tấm lòng tôn kính vô biên với Đức Thế Tôn, Bạc A La Hán, Chánh Đẳng Chánh Giác. Pháp cung kính là tâm đại thiện cho rất nhiều quả báu. Cụ thể

là 7 cõi trời Dục Giới, xa hơn nữa là thành chánh giác. Người tụng đọc bài kệ này chắc chắn là có duyên lành với chánh pháp. Người có lòng tin thì mới đọc tụng bài kệ này. Mỗi ngày tán dương và kính lễ Thế Tôn, A La Hán, Chánh Đẳng Chánh Giác, thì mỗi ngày chúng ta đều thực hành theo gương và hạnh của đức Phật.

Như vậy, chúng ta tụng đọc kệ Namo- lễ Phật cũng là một đề mục thiền định nhằm để giữ tâm trong sạch và thanh tịnh bởi những ngọn

gió thế gian như: được lợi, mất lợi, được danh mất danh, hạnh phúc, đau khổ v.v...

4. Tạo đời sống cốt lõi

Cốt lõi của đời sống là thiện pháp. Người hành trì và đọc tụng kệ

Namo ...lễ Phật là đang thực hành thiện pháp. Thiện pháp chính là bản chất đạo đức của Thiện nhân. Thiện pháp là nhịp cầu để chuyển mê khai ngộ, ly khổ, đắc lạc. Đức Phật khuyên chúng ta: “Hãy tự

mình thấp xuống mà đi.” Ngài đã dạy: **Attāhi attano nātho ko hi nātho paro siyā**: mỗi người là nơi nương tựa của chính mình, không ai có thể là đáng cứu rỗi của ai được. Qua lời dạy trên, chúng ta thấy đạo Phật là đạo của con người, lấy con người làm trung tâm. Hạnh phúc hay đau khổ là do chính chúng ta. Vậy thì chúng ta hãy nỗ lực và chuyên tâm thực hành chánh pháp.

III. TẠI SAO PHẢI ĐỌC VÀ TỤNG BÀI KỆ NÀY BA LẦN?

Có người cho rằng tụng ba lần là tượng trưng cho quá khứ, hiện tại và vị lai hoặc tượng trưng cho ba hạng Phật: Thanh Văn Giác, Duyên Giác và Chánh Đẳng Chánh Giác v.v... Tuy nhiên không phải vậy. Theo những bộ kinh Phật: *Sumangalavilasini*, *Khuddakapadha*, *Paramatthajotika* và *Nidāsamayutta* thì phải tụng đọc ba lần không

dư và không thừa. Đọc tụng bài kệ Namô - lễ Phật ba lần có ý nghĩa và ám chỉ cho ba hạng Bồ Tát thực hành 3 hạnh Pháp Độ. Đó là: Bồ

tát thực hành Hạnh Trí Tuệ (paññā), Bồ tát thực hành Hạnh Đức Tin (saddhā), Bồ tát thực hành Hạnh Tinh Tấn (Viriya) Mục đích của ba vị Bồ Tát này tu hạnh nguyện tuy khác nhau nhưng đều hướng đến quả vị Chánh Đẳng Chánh Giác (Sammāsambuddhassa) giống nhau. Chư vị Chánh Đẳng Chánh Giác đều có Nhất Thiết Chủng Trí, Thần Thông, 30 tục lệ của Chư Phật thì đều tương đồng. Tuy nhiên thời gian thực hành Pháp Độ thì khác biệt. Vị Bồ tát thực hành Pháp độ (Pāramī) Hạnh Trì Tuệ

thì phải mất thời gian 20 A Tăng Kỳ và 100 ngàn đại kiếp; Vị Bồ tát thực hành Pháp độ (Pāramī) Hạnh Đức Tin thì phải mất thời gian 40

A Tăng Kỳ và 100 ngàn đại kiếp. Vị Bồ tát thực hành Pháp độ (Pāramī) Hạnh Tinh Tấn thì phải mất thời gian 80 A Tăng Kỳ và 100 ngàn đại kiếp. Theo bộ *Chánh Giác Tông* (Buddhavamsa), Hoà Thượng Bửu Chơn phiên dịch thì Phật Thích Ca tu hạnh Trí Tuệ.

Phật Di Lặc tu hạnh Tinh Tấn

[Tác giả: ĐĐ Thiện Minh](#)